TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 42/2025/QĐ-TA	

Đồng Nai, ngày 07 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có :

1. Thẩm phán: Ông Võ Quốc Hoàn.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025, trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 36/2025/QĐ-TA ngày 30 tháng 10 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **C,** sinh ngày 14 tháng 02 năm 1989.

Căn cước công dân số: 075089007529, cấp ngày 06/8/2024. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 12/12.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã H, tỉnh Đồng Nai.

Hiện sống lang thang không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông C, sinh năm 1960 và bà L, sinh năm 1960.

Anh C có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Hữu Thanh – Đại diện Công an xã T, tỉnh Đồng Nai (Văn bản uỷ quyền số 360/CAX ngày 31/10/2025).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai: Ông Nguyễn Duy Tình - Kiểm sát viên.

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Không.

4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị: Không.

5. Những người khác: Không.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị do Công an xã T lập thể hiện: C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2020, có nơi đăng ký thường trú tại ấp 6, xã H, tỉnh Đồng Nai, hiện sống lang thang không có nơi cư trú ổn đinh.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 20/10/2025 đối với anh C thể hiện: Anh C là người nghiện ma tuý đã từ năm 2020 cho tới nay, trung bình mỗi tuần sử dụng ma tuý khoảng 03 lần. Loại ma tuý mà Công sử dụng là ma tuý dạng đá. Ngày 16/10/2025 C sử dụng ma tuý, bị Công an xã T lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma tuý và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Đồng thời Công an xã T có văn bản đề nghị Tạm y tế xã T xác định tình trạng nghiện ma tuý đối với C. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T ngày 21 tháng 10 năm 2025 kết luận: C có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Ngày 21/10/2025, Công an xã T có quyết định số 306/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Thông báo số 307/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C.

Ngày 31/10/2025 Công an xã T có văn bản số 209/CAX đề nghị thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C vào Cơ sở điều trị nghiệm ma tuý số 02 tỉnh Đồng Nai; Có địa chỉ tại ấp 4 B, xã H, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Công an xã T: Đề nghị đưa anh C vào cơ sở điều trị nghiện ma túy số 02, tỉnh Đồng Nai với thời gian chấp hành là từ 20 đến 24 tháng.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai: Trình tự lập hồ sơ, thụ lý vụ việc và trình tự, thủ tục giải quyết của tòa án là đúng quy định của pháp luật, đề nghị chấp nhận yêu cầu của Công an xã T, tỉnh Đồng Nai.

- Người bị đề nghị vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến.

XÉT THẤY

Về trình tự thủ tục lập hồ sơ và thẩm quyền đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự C là đúng với quy định pháp luật được quy định tại Điều 95; Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104; Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 2 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 40, Điều 41; Điều 42; Điều 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 13 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 21 tháng 10 năm 2025, Công an xã T có bản xác nhận về việc không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện với nội dung "*C không đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện với lý do: Điều kiện, hoàn cảnh gia đình, bản thân không đảm bảo để thực hiện việc đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện tự nguyện*". Do đó, C thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống ma tuý năm 2021.

Từ những nhận định trên, xét thấy đề nghị của Công an xã T và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tại phiên họp là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận đưa C vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng là phù hợp để C chữa bệnh, lao động, học nghề và sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; Điều 95; Điều 96; điểm b khoản 1 Điều 103, Điều 104; Điều 105; Điều 107 và Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 40, Điều 41; Điều 42; Điều 43 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021; khoản 2 Điều 6; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 34 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh C, sinh ngày 14 tháng 02 năm 1989; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 6, xã H, tỉnh Đồng Nai vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy số 02, tỉnh Đồng Nai có địa chỉ: Ấp 4 Phước Bình, xã Phước Thái, tỉnh Đồng Nai.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vào trại chấp hành (ngày 21 tháng 10 năm 2025).

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tòa án công bố quyết định, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T tổ chức thi hành quyết định đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- C;
- UBND xã H, tỉnh Đồng Nai;

THẨM PHÁN

- Cơ sở điều trị nghiện ma túy số 02, tỉnh Đồng Nai;
- Công an xã T;
- UBND xã T; tỉnh Đồng Nai;
- Anh C;
- Lưu hồ sơ.

Võ Quốc Hoàn